

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Bản án số: **128/2024/HS-PT**
Ngày: 31/8/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán: Ông **Trần Minh Long**
Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Hồng Lĩnh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Mỹ Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2024/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Trần Đình D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **TRẦN ĐÌNH D**, sinh ngày xx/xx/19xx tại tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKNKTT: Tổ xx, phường HD, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: xx Lũ Giáng xx, phường HX, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình K và bà Nguyễn Thị Bích L; Có vợ là Ông Thị Thủy T; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/01/2024, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** Ông **Nguyễn Hữu Tiến L**, sinh năm 19xx; Nơi cư trú: Tổ xx, phường HD, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 08/01/2024, Trần Đình D điều khiển xe mô tô hiệu Jupiter màu đỏ đen, BKS: 43G1-4xx.xx chở theo 14 thanh sắt phi 08, mỗi cây dài 03 mét dọc theo yên xe, lưu thông trên tuyến đường Trường Sơn thuộc phường HT, quận Cẩm Lệ theo hướng đi về trung tâm thành phố. Tuy nhiên, khi D đi đến khu vực trước nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư số xx, phường HT thì bị ông Nguyễn Hữu Tiến L, Tổ trưởng tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng, đang đứng dưới lòng đường thực hiện nhiệm vụ xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông, ra hiệu lệnh dừng xe.

Lúc này, D lo sợ bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chở hàng công kênh, nên tìm cách tẩu thoát. D giả vờ chấp hành, cho xe giảm tốc độ hướng về lề bên phải theo hướng dẫn của ông L rồi nhân lúc ông L sơ hở, D bất ngờ tăng ga tiến về phía trước. Ông L dùng tay ngăn lại thì bị D tông thẳng xe mô tô vào người, kéo ông L thêm một đoạn khoảng 2-3 mét trên mặt đường. Khi ông L ngã lăn trên mặt đường thì D tiếp tục đánh lái sang phải, chạy thẳng lên vỉa hè để tránh xe ô tô tải đang đỗ phía trước rồi cho xe chạy thẳng về hướng cầu vượt Hoà Cầm.

Ngay lúc này, anh Lê Kim T là người dân đang tham gia giao thông trên đường chứng kiến sự việc, đã đuổi theo và bắt giữ được D tại ngã tư giao nhau giữa đường Hà Tông Quyền và Đội Cấn thuộc phường KT, quận Cẩm Lệ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô Jupiter, màu đỏ đen, BKS 43G1-427.72
- 14 thanh sắt phi 8 loại khổ dài 3 mét, 01 mũ bảo hiểm màu trắng.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 27/KLTTCT-TTPYĐN ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Trung tâm Pháp y Thành phố Đà Nẵng xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Hữu Tiến L tại thời điểm giám định là 09%.

Ngày 24/01/2024, ông L có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô mang vác vật công kênh khi tham gia giao thông của Trần Đình D, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ liên quan đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng để xử lý theo quy định.

Ngày 01/4/2024, ông Nguyễn Hữu Tiến L có đơn đề nghị rút yêu cầu khởi tố vụ án và đề nghị đình chỉ xét xử đối với hành vi “Cố ý gây thương tích” của bị cáo Trần Đình D và xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo về hành vi “Chống người thi hành công vụ” do bị cáo đã ăn năn hối cải,

tích cực tác động gia đình đến thăm hỏi, động viên và có thiện chí muốn bồi thường thiệt hại cho ông L.

Với nội dung trên, tại Bản án sơ thẩm số 36/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đình D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình D 09 (chín) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2024.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định đình chỉ vụ án đối với hành vi Cố ý gây thương tích; quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Ngày 25/4/2024, bị cáo Trần Đình D có đơn kháng cáo với nội dung: Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là quá nặng, xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Đình D giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Đình D trong hạn luật định theo thủ tục phúc thẩm, nên đảm bảo, hợp lệ.

Về nội dung: Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trần Đình D về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về nhân thân bị cáo, qua đó xử phạt bị cáo D 09 (chín) tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Đình D đã khai nhận:

Khoảng 09 giờ ngày 08/01/2024, tại tuyến đường Trường Sơn, khu vực trước nhà sinh hoạt cộng đồng khu dân cư số xx, phường HT, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, khi bị ông Nguyễn Hữu Tiến L, là Tổ trưởng tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, xử lý lỗi vi phạm giao thông, Trần Đình D đã cố ý chống trả bằng cách điều khiển xe mô tô tông vào người ông L, gây thương tích với tỷ lệ 09% rồi tẩu thoát.

Với hành vi trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Trần Đình D về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Đình D, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, song đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động công vụ của cá nhân, cơ quan có thẩm quyền, xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trong xã hội. Vì vậy, việc các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm khởi tố, điều tra, truy tố xét xử đối với bị cáo là cần thiết. Xét khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về tính chất vụ án, và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo, qua đó xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là phù hợp. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không bổ sung tài liệu chứng cứ mới, không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Trần Đình D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Đình D: 09 (chín) tháng** tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 08/01/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đình D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Cẩm Lệ;
- Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQCSĐT Công an quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Trọng Danh